

Tiếp tục tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của đảng đối với công tác xây dựng pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

10/11/2025 10:09

(kiemsat.vn)

Sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng pháp luật có ý nghĩa quan trọng để tạo nền tảng chính trị, pháp lý cho sự vận hành của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bối cảnh mới hiện nay đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với hệ thống pháp luật, do đó, cần tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng pháp luật, góp phần hoàn thiện đồng bộ thể chế - một trong ba đột phá chiến lược, bảo đảm sự phát triển nhanh, bền vững, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Trong bài viết: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Nhận thức sâu sắc sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa”. Trải qua gần 40 năm đổi mới, Đảng ta đã đề ra nhiều quan điểm, chủ trương sâu sát, toàn diện đối với công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm hoạt động xây dựng pháp luật ở nước ta ngày càng khoa học, chuyên nghiệp, kịp thời, hiệu quả, từ đó nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng pháp luật chậm được đổi mới, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh mới. Trên cơ sở khách quan, thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, bất cập về sự lãnh đạo của Đảng thời gian qua, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ ra các định hướng chiến

lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, trong đó nhấn mạnh: “Cải tiến phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, đảm bảo Đảng là người cầm lái vĩ đại, đưa dân tộc ta vượt lên đã trở thành vấn đề cấp thiết, vấn đề sống còn”.

Để nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật, tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xây dựng pháp luật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng; trong thời gian tới, cần tập trung vào các giải pháp sau đây:

1. Đổi mới phương thức ban hành nghị quyết của Đảng làm cơ sở, định hướng cho hoạt động xây dựng pháp luật

Phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua đề ra chủ trương, đường lối cho hoạt động xây dựng pháp luật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mang tính quyết định đối với chất lượng của hệ thống pháp luật. Quan điểm, đường lối của Đảng xác định những mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng yếu của đất nước trong mỗi thời kỳ mà công tác xây dựng pháp luật cần tập trung quán triệt, bám sát để thể chế hóa kịp thời, toàn diện, đầy đủ và chính xác, nhằm phúc đáp các yêu cầu và hoàn thành mục tiêu đó. Nhấn mạnh về mối quan hệ hữu cơ giữa đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, có quan điểm cho rằng: “Nếu chủ trương, đường lối của Đảng càng hoàn thiện, càng minh bạch, phù hợp với thực tiễn khách quan của đất nước thì việc thể chế hóa thành pháp luật là đúng đắn, càng có khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, do vậy, sự lãnh đạo của Đảng càng được tăng cường”.

Thực tế thời gian qua cho thấy, nội dung và cách thức ra nghị quyết của Đảng trong những năm qua đã có sự đổi mới, nhưng chưa tương xứng với mong mỏi của các đại biểu Quốc hội. Số lượng nghị quyết tương đối nhiều và mỗi nghị quyết lại chứa đựng quan điểm, định hướng của Đảng về nhiều vấn đề lớn và khó. Bên cạnh đó, “về nội dung, có một số nghị quyết quá cụ thể, quá chi tiết rất khó thể chế hóa

thành luật”. Điều này dẫn đến việc Quốc hội, Chính phủ không kịp thời, thậm chí không thể thể chế hóa những quan điểm, chủ trương của Đảng thành văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng tốt.

Chính vì vậy, lãnh đạo Đảng đã đề ra yêu cầu cấp thiết: “Đổi mới mạnh mẽ việc ban hành và quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng”. Để nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết của Đảng làm cơ sở cho việc Quốc hội, Chính phủ thể chế hóa thành pháp luật, thì Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị thực hiện tốt chủ trương đã được đề ra tại Đại hội XIII, đó là: “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng. Ban hành nghị quyết khi thật sự cần thiết, hợp lý, thiết thực, ngắn gọn, khả thi”. Về nội dung nghị quyết của Đảng, cần bảo đảm xác định rõ mục tiêu tổng quát, rõ đường lối, định hướng chính trị trong một thời kỳ nhất định, bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, tính khoa học, tính phù hợp và khả thi của các nhiệm vụ mà nghị quyết nêu ra. Bên cạnh đó, chỉ ban hành Nghị quyết của Đảng khi thật sự cần thiết để định hướng cho việc xây dựng pháp luật. Cần lưu ý rằng, các nghị quyết của Đảng không nên quá chi tiết, quá cụ thể mà cần tạo “địa”, “không gian” cho Quốc hội, Chính phủ phát huy năng lực sáng tạo, chủ động trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng thành pháp luật.

2. Đổi mới cách thức cho ý kiến của Bộ Chính trị đối với các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trước khi trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Việc cho ý kiến của Bộ Chính trị là phương thức lãnh đạo hết sức quan trọng của Đảng đối với hoạt động xây dựng pháp luật, nhằm bảo đảm mỗi dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng và thể chế hóa kịp thời, toàn diện, đầy đủ những quan điểm, đường lối đó. Tuy nhiên, để phát huy sự chủ động, sáng tạo của Quốc hội với vai trò là cơ quan thực hiện quyền lập pháp, việc cho ý kiến của Bộ Chính trị cần tập trung vào những vấn đề mang tính nguyên tắc, đường lối, quan điểm có tính định hướng lớn, tránh trường hợp Đảng “bao biện,

làm hộ, làm thay” cơ quan nhà nước, đồng thời tránh sự ỷ lại, không dám chịu trách nhiệm từ phía các cơ quan nhà nước. Theo đó, cần giao cho Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng của Chính phủ chịu trách nhiệm bảo đảm những nội dung cụ thể của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải thể chế hóa đúng, đủ các định hướng, chủ trương của Đảng. Thực hiện giải pháp này chính là yếu tố quan trọng bảo đảm tăng cường tính Đảng trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam như chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm: “Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản”; “pháp luật trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cần phải liên tục được hoàn thiện để thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, phát huy dân chủ, vì con người, công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người”.

Tác giả cho rằng, quy trình cho ý kiến của Bộ Chính trị cần đổi mới theo cách cho ý kiến hai lần. Lần thứ nhất là khi dự án được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội; lần thứ hai là khi dự án đã được Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi trình Quốc hội. Trong đó, lần thứ nhất có ý nghĩa hết sức quan trọng, có vai trò “hoạch định chính sách” của dự thảo văn bản. Đặc biệt, cần đề cao tính khoa học của quy trình hoạch định chính sách và làm rõ các vấn đề: Mục đích của văn bản, định hướng nội dung cốt lõi của văn bản, hình thức văn bản, các điều kiện bảo đảm cơ bản để thực thi văn bản. Đây chính là cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền xây dựng pháp luật, chuyển hóa, “dịch” chính sách thành các điều khoản, quy phạm cụ thể. Lần thứ hai, Bộ Chính trị xem xét dự án văn bản đã thể chế hóa đúng tinh thần của chính sách đã được đề ra ở lần thứ nhất hay chưa. Việc đổi mới quy trình sẽ bảo đảm để Bộ Chính trị có điều kiện xem xét phản hồi ý kiến, thông tin đầy đủ từ Nhân dân, các chuyên gia, các cơ quan, tổ chức hữu quan và các cơ quan xây dựng pháp luật về các nội dung của dự thảo, từ đó góp phần nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng tham mưu việc ban hành nghị quyết và các văn bản khác của Đảng

Các ban chuyên môn của Đảng đã được phân công tham mưu về lĩnh vực phụ trách có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan xây dựng pháp luật, trước hết là với Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng của Chính phủ để xem xét và đóng góp ý kiến trước khi trình Bộ Chính trị, tập trung vào những vấn đề thuộc quan điểm, đường lối, chính sách ở tầm vĩ mô. Qua đó, các ban Đảng sẽ có những thông tin cần thiết để tham mưu cho Bộ Chính trị trong việc cho ý kiến. Đồng thời, đây là kênh quan trọng giúp Bộ Chính trị có thêm thông tin, dữ liệu để thảo luận và cho ý kiến.

Đặc biệt, cần tăng cường chất lượng thẩm định của các ban Đảng đối với các dự án trình xin ý kiến Bộ Chính trị. Kết quả thẩm định phải sắc bén, toàn diện, nhất là về nội dung phản biện chính sách; cần đi sâu đánh giá chất lượng, việc thể chế hóa các quan điểm, đường lối của Đảng; tính khả thi của dự án. Nếu hồ sơ và dự thảo các văn bản xin ý kiến chưa đáp ứng được yêu cầu (ví dụ: Dự thảo văn bản chưa đủ căn cứ chính trị, pháp lý; hồ sơ sơ sài, chưa đủ thông tin, dữ liệu để Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến...), thì ban đó có thể trả hồ sơ cho cơ quan trình xin ý kiến, yêu cầu chuẩn bị lại hoặc kiến nghị những giải pháp để xử lý, hoàn thiện hồ sơ, dự thảo.

Bên cạnh đó, cần đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ đảng ở Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; cấp ủy đảng ở các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm quá trình hoạch định, xây dựng, phân tích chính sách, phản biện chính sách khách quan, toàn diện, có căn cứ khoa học và thực tiễn theo đúng đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng, chống lợi ích ngành, lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng của các dự án văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, thông qua.

4. Tập trung lãnh đạo việc xây dựng cơ chế để xác định rõ hơn trách nhiệm của từng chủ thể trong công tác xây dựng pháp luật

Trong những năm qua, công tác xây dựng pháp luật được thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020; theo đó, có rất nhiều chủ thể tham gia vào quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tương ứng với mỗi giai đoạn của việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật là thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc thực hiện các bước xây dựng và ban hành văn bản. Tuy nhiên, trên thực tế triển khai tổ chức thực hiện thì trách nhiệm công vụ trong công tác xây dựng pháp luật của mỗi cơ quan, tổ chức ở mỗi công đoạn chưa minh bạch, cụ thể. Do đó, chất lượng tài liệu, hồ sơ của một số dự án văn bản quy phạm pháp luật chưa thực sự tốt. Việc tổng kết thực tiễn thi hành, phân tích chính sách, đánh giá tác động của văn bản mang tính hình thức, chưa tính toán nguồn lực về tài chính, con người, thời gian và các điều kiện khác để bảo đảm các quy định của luật được thực thi trong cuộc sống... Những hạn chế này đã tồn tại khá lâu, do chế độ trách nhiệm chưa minh bạch và việc xử lý chế độ trách nhiệm công vụ chưa nghiêm.

Để khắc phục tình trạng trên, tác giả cho rằng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ cần quyết liệt, mạnh mẽ hơn trong việc lãnh đạo công tác hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật. Đây là vấn đề liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức nên rất cần có sự lãnh đạo nhất quán, thông suốt của Đảng để tăng cường chế độ trách nhiệm công vụ trong xây dựng pháp luật; bảo đảm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan quy định, minh bạch, chặt chẽ hơn về chế độ trách nhiệm công vụ trong công tác xây dựng pháp luật, nhất là trách nhiệm của các chủ thể hoạch định, phân tích chính sách, chuẩn bị tài liệu, soạn thảo dự án/dự thảo văn bản quy phạm pháp luật...

5. Đẩy mạnh kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật

Trong nền kinh tế thị trường, các nhóm lợi ích phát sinh là một tất yếu khách quan, kể cả trong hoạt động xây dựng pháp luật. Thực tế thời gian qua cho thấy có một số biểu hiện lợi ích nhóm, lợi ích ngành, lợi ích cục bộ địa phương trong công tác hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật, nhất là pháp luật liên quan đến đầu tư, quy hoạch, xây dựng, đất đai, quyền con người, quyền công dân... Để khắc phục tình trạng trên, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ tăng cường năng lực, trách nhiệm, hiệu quả của công tác thẩm tra, thẩm định, phản biện, phân tích chính sách, pháp luật; lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu sự tác động, điều chỉnh của văn bản; công khai, minh bạch quá trình xây dựng pháp luật; bảo đảm thực hiện nghiêm các nguyên tắc kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, nhất là nguyên tắc “kết hợp đồng bộ, chặt chẽ các cơ chế, biện pháp kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật; chủ động phòng ngừa là chính; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; bảo vệ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, các cấp ủy đảng cần tích cực, chủ động hơn nữa trong việc kiểm tra quá trình thể chế hóa đường lối, chính sách, chủ trương, quan điểm của Đảng, “coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả”. Tùy vai trò, tính chất quan trọng, nội dung của vấn đề, có thể giao cho hệ thống Ủy ban Kiểm tra của Đảng, các ban Đảng hoặc giao cho Ban cán sự đảng ở các bộ, ban, ngành. Đối với những vấn đề quan trọng trong văn kiện Đại hội, văn kiện Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, có thể

giao cho Ban Bí thư, hoặc mở hội nghị chuyên đề của Bộ Chính trị, Ban Bí thư để kiểm điểm, đánh giá chủ trương, đường lối trong văn kiện Đại hội, các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương đã được thể chế hóa như thế nào.

6. Nâng cao chất lượng sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng tổ chức và đội ngũ cán bộ cho công tác xây dựng pháp luật

Đây là một nội dung lãnh đạo quan trọng để nâng cao chất lượng của hoạt động xây dựng pháp luật. Sản phẩm của hoạt động xây dựng pháp luật là sự kết tinh trí tuệ của nhiều cơ quan, tổ chức và cá nhân. Do vậy, sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức và nhân sự là một nội dung hết sức quan trọng.

Thời gian qua, Đảng ta đã tập trung vào việc phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng những người có đủ tài, đức, đủ năng lực tổ chức và làm tốt việc thể chế hóa thành pháp luật và tổ chức thực hiện tương đối hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng đã đề ra. Đặc biệt, đối với Quốc hội, cơ quan thực hiện quyền lập pháp, thì yêu cầu về sự lãnh đạo chặt chẽ, toàn diện của Đảng đối với tổ chức bộ máy, nhân sự càng có ý nghĩa quan trọng. “Thực tế cho thấy, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng tạo khả năng xây dựng một cơ cấu tổ chức thống nhất của Quốc hội và là tiền đề để bảo đảm cho Quốc hội phát huy được vai trò của mình. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội chẳng những nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội mà còn bảo đảm thực hiện tốt các mối quan hệ giữa Quốc hội với các cơ quan khác trong bộ máy nhà nước”. Vì vậy, “tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định để Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, hoàn thành tốt trọng trách mà Nhân dân ủy thác”.

Việc lãnh đạo công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, lựa chọn và giới thiệu đảng viên có trình độ, năng lực và phẩm chất tốt là ứng cử viên đại biểu Quốc hội, nắm giữ các vị trí chủ chốt trong Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân

tộc, các Ủy ban của Quốc hội và các cơ quan xây dựng pháp luật khác cũng là kênh để Đảng nắm bắt được hoạt động xây dựng pháp luật và chuyển tải những đường lối, chủ trương của mình đến các cơ quan xây dựng pháp luật.

Thời gian tới, Đảng cần quan tâm và chủ động lãnh đạo sâu sát hơn nữa công tác tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, đảng viên có đủ năng lực, phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ làm việc ở cơ quan lập pháp, lập quy; “nghiên cứu tổ chức cơ quan soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, bảo đảm tính chuyên nghiệp, khoa học và sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật”. Bên cạnh đó, cần tiếp tục lãnh đạo công tác đào tạo, rèn luyện qua thực tế đối với cán bộ, đảng viên, tuyển chọn những người có đức, có tài vào làm việc trong cơ quan lập pháp, những người tinh thông nghiệp vụ làm các công việc tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật. Thông qua đó, xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, chuyên gia giỏi phục vụ hoạt động xây dựng pháp luật, đáp ứng đòi hỏi tăng nhanh về số lượng, nâng cao về chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật trong giai đoạn mới.

Ngoài ra, trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta, tấm gương thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong lãnh đạo và chỉ đạo các công việc nhà nước của các cấp ủy đảng và của các đảng viên đứng đầu các cấp ủy đảng có vai trò đặc biệt quan trọng. Vì thế, các tổ chức Đảng và người đứng đầu các tổ chức Đảng phải coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để không những bản thân mình tôn trọng và tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, mà việc lãnh đạo và chỉ đạo các công việc nhà nước phải phù hợp và đúng với các quy định của pháp luật. Có thể nói, đây là đòi hỏi hàng đầu của Đảng cầm quyền trong việc thực hiện và đảm bảo thực hiện nguyên tắc pháp quyền trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Tóm lại, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đối với Nhà nước nói chung và đối với công tác xây dựng pháp luật nói riêng là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới, đưa đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa. Đối

mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng pháp luật vừa làm tăng sức mạnh của Đảng cầm quyền, đồng thời làm tăng tính dân chủ và pháp quyền trong đời sống nhà nước, đời sống xã hội, góp phần đẩy nhanh quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.ρ

Tào Thị Quyên

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội, 2021.
2. Nguyễn Phú Trọng, “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2022.
3. Nguyễn Phú Trọng, “Quốc hội trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2024.
4. Trần Ngọc Đường, “Bàn về nguyên tắc pháp quyền trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2020.
5. <https://lyluanchinhtri.vn/tong-bi-thu-to-lam-trao-doi-chuyen-de-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-viet-nam-6567.html>, truy cập ngày 08/01/2025.
6. <https://special.nhandan.vn/phat-huy-tinh-Dang-trong-xay-dung-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-o-Vietnam/index.html>, truy cập ngày 08/01/ 2025.
7. Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quy-dinh-178-QD-TW->

2024-kiem-soat-quyen-luc-phong-chong-tham-nhung-trong-xay-dung-phap-luat-619137.aspx, truy cập ngày 08/01/ 2025.

8. <https://dangcongsan.vn/thoi-su/doi-moi-manh-me-cong-tac-xay-dung-va-thi-hanh-phap-luat-de-dat-nuoc-vung-buoc-tien-vao-ky-nguyen-moi-682766.html>, truy cập ngày 10/01/ 2025.

9. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xiii/bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-tai-dai-hoi-dai-bieu-toan-quoc-lan-thu-xiii-cua-3734>, truy cập ngày 10/01/ 2025.

Theo Tạp chí Kiểm sát in số 04/2025